

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Tên học phần (tiếng Việt): **Luật Hình sự và Tố tụng hình sự**

Tên học phần (tiếng Anh): **Criminal and Criminal Procedure Law**

### 1) Thông tin chung

- Mã số học phần: 011241
- Tổng số tín chỉ: 03                      Lý thuyết: 3                      Thực hành: 0
- Phân bố thời gian (tiết): 45                      Lý thuyết: 30                      Thực hành: 15
- Số giờ tự học (tiết): 105
- Khoa Quản lý học phần: Khoa Luật – Kinh tế
- Đối tượng người học: dành cho sinh viên năm thứ 02 – Chương trình chuẩn
- Học phần thuộc ngành: Cơ sở ngành
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>						
		Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>			Ngành <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bổ trợ <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Điều kiện tiên quyết gồm:

Điều kiện tiên quyết: không

Học phần học trước: Lý luận chung về nhà nước và pháp luật

Học phần song hành: không

### 2) Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Luật Hình sự và tố tụng hình sự là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo chuyên ngành Luật Đầu tư - Kinh doanh. Nội dung học phần tập trung cung cấp kiến thức về tội phạm, hình phạt và trình tự, thủ tục tố tụng để tiến hành xét xử một vụ án hình sự. Học phần tập trung vào dấu hiệu đặc trưng của từng loại tội phạm cụ thể; vị trí pháp lý, mối quan hệ, quyền và nghĩa vụ của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng hình sự.

### 3) Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này hướng đến cung cấp kiến thức, kỹ năng cho người học để người học có khả năng vận dụng những vấn đề lý luận chung và các quy định của pháp luật hình sự và tố tụng hình sự nhằm xử lý các tình huống pháp lý phát sinh trên thực tế.

## 4) Chuẩn đầu ra của học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực
CLO1	Hiểu được một số vấn đề lý luận cơ bản của luật hình sự Việt Nam.	Kiến thức
CLO2	Hiểu được bản chất của dấu hiệu nhận diện hành vi tham nhũng và cấu thành tội phạm của các nhóm tội xâm phạm an ninh quốc gia, xâm phạm quyền sở hữu, xâm phạm con người, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế và áp dụng để nhận diện được một số tội phạm cụ thể liên quan đến các nhóm tội đó như các tội phạm về tham nhũng	Kiến thức
CLO3	Hiểu được các vấn đề pháp lý cơ bản về luật tố tụng hình sự Việt Nam và vận dụng được quy trình tố tụng để giải quyết vụ án hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự Việt Nam	Kiến thức
CLO4	Hiểu được chính xác các vấn đề pháp lý, xác định đúng các quy định pháp luật về luật hình sự và tố tụng hình sự và áp dụng chúng trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự. Phân tích, lập luận, trình bày, đúng, gọn, rõ trong nói và viết.	Kỹ năng
CLO5	Tổ chức thực hiện được quá trình làm việc nhóm. Có thể Làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm trong điều kiện thay đổi. Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Hướng dẫn, giám sát được người khác thực hiện nhiệm vụ được phân công khi làm việc nhóm	Mức tự chủ và tự chịu trách nhiệm

## 5) Nội dung học phần

TT	Nội dung	Số giờ			Đáp ứng CDR học phần	Phương pháp dạy – học	Phương pháp đánh giá	Yêu cầu tự học
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học				
1	<b>Chương 1. Một số vấn đề lý luận cơ bản về luật hình sự</b> 1.1 Khái niệm, nhiệm vụ và các nguyên tắc cơ bản của luật hình sự Việt Nam 1.2 Tội phạm và CTTTP 1.3 Các chế định liên quan đến tội phạm 1.3.1 Các giai đoạn thực hiện tội phạm 1.3.2 Đồng phạm 1.3.3 Các tình tiết loại trừ tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi 1.4 Hình phạt và quyết định hình phạt	4	0	13	CLO1	Thuyết giảng, thảo luận nhóm, báo cáo chuyên đề	[1];[4] [5]	Đọc chương 1 giáo trình chính
2	<b>Chương 2. Pháp luật về</b>	4	2	13	CLO2	Thuyết	[1];[2];	Đọc tài



TT	Nội dung	Số giờ			Đáp ứng CĐR học phần	Phương pháp dạy – học	Phương pháp đánh giá	Yêu cầu tự học
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học				
	<p><b>phòng chống tham nhũng</b></p> <p>2.1. Khái niệm, dấu hiệu nhận diện hành vi tham nhũng</p> <p>2.2. Nguyên nhân và tác hại của tham nhũng</p> <p>2.3. Một số tội phạm cụ thể liên quan đến hành vi tham nhũng</p> <p>2.4. Xử lý hành vi tham nhũng và tài sản tham nhũng</p> <p>2.5. Trách nhiệm của công dân trong phòng chống tham nhũng</p>				CLO4 CLO5	giảng, thảo luận nhóm, báo cáo chuyên đề, thực hành tại lớp	[4];[5]	liệu môn học được giảng viên cung cấp
3	<p><b>Chương 3. Các tội xâm phạm an ninh quốc gia</b></p> <p>3.1 Khái niệm và đặc điểm</p> <p>3.2 Các tội phạm cụ thể</p>	3	2	13	CLO2 CLO4 CLO5	Thuyết giảng, thảo luận nhóm, báo cáo chuyên đề, thực hành tại lớp	[1];[2]; [4];[5]	Làm bài tập chương 2; Đọc chương 3 giáo trình chính
4	<p><b>Chương 4. Các tội xâm phạm con người</b></p> <p>4.1 Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người</p> <p>4.1.1 Khái niệm</p> <p>4.1.2 Các tội phạm cụ thể</p>	3	2	13	CLO2 CLO4 CLO5	Thuyết giảng, thảo luận nhóm, báo cáo chuyên đề, thực hành tại lớp	[1];[2]; [4];[5]	Làm bài tập chương 3; Đọc chương 4 giáo trình chính
5	<p><b>Chương 5. Các tội xâm phạm quyền sở hữu</b></p> <p>5.1 Khái niệm và đặc điểm</p> <p>5.2 Các tội phạm có tính chất chiếm đoạt tài sản</p> <p>5.3 Các tội phạm không có tính chất chiếm đoạt tài sản</p>	4	2	13	CLO2 CLO4 CLO5	Thuyết giảng, thảo luận nhóm, báo cáo chuyên đề, thực hành tại lớp	[1];[2]; [4];[5]	Làm bài tập chương 4; Đọc chương 5 giáo trình chính
6	<p><b>Chương 6. Các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế</b></p> <p>6.1 Khái niệm và đặc điểm</p> <p>6.2 Nhóm các tội phạm trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại</p>	4	3	13	CLO2 CLO4 CLO5	Thuyết giảng, thảo luận nhóm, báo cáo chuyên đề, thực hành tại lớp	[1];[2]; [4];[5]	Chuẩn bị câu trả lời cho bài tập tình huống, Đọc chương 6

TT	Nội dung	Số giờ			Đáp ứng CĐR học phần	Phương pháp dạy – học	Phương pháp đánh giá	Yêu cầu tự học
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học				
	6.3 Nhóm các tội phạm trong lĩnh vực thuế, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm 6.4 Nhóm các tội phạm khác xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế							giáo trình chính
7	<b>Chương 7. Những vấn đề lý luận chung về tố tụng hình sự</b> 7.1 Khái niệm về tố tụng hình sự 7.2 Các nguyên tắc của tố tụng hình sự Việt Nam 7.3 Chủ thể các quan hệ tố tụng hình sự	4	2	13	CLO3 CLO4 CLO5	Thuyết giảng, thảo luận nhóm, báo cáo chuyên đề	[1];[2]; [3];[5]	Đọc chương 7 giáo trình chính
	7.4 Chứng cứ và chứng minh trong tố tụng hình sự việt nam 7.5 Các biện pháp cưỡng chế trong tố tụng hình sự							
8	<b>Chương 8. Các giai đoạn tố tụng hình sự</b> 8.1 Khái niệm các giai đoạn tố tụng hình sự 8.2 Khởi tố vụ án 8.3 Điều tra – truy tố 8.4 Xét xử vụ án hình sự	4	2	14	CLO3 CLO4 CLO5	Thuyết giảng	[1];[2]; [3];[5]	Đọc chương giáo trình chính
	<b>Tổng</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>105</b>				

## 6) Phương pháp dạy – học

### 6.1. Lý thuyết

TT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết giảng	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Giáo trình chính
2	Thảo luận nhóm	Phân nhóm, nhận câu hỏi thảo luận, trả lời câu hỏi, thảo luận	Câu hỏi thảo luận
3	Báo cáo chuyên đề	Phân chia chuyên đề, phân nhóm, từng nhóm báo cáo kết quả nghiên cứu theo chủ đề hoặc kết quả tham dự phiên tòa hình sự và trao đổi thảo luận	Chuyên đề viết báo cáo. Giáo trình chính Mock trial clip or case in online court session



## 6.2. Thực hành

TT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thực hành tại lớp	Phân nhóm, phân chia tình huống, từng nhóm báo cáo và trao đổi thảo luận	Tình huống Clip phiên tòa giả định hoặc trực tuyến

### 6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Chia nhóm: mỗi nhóm tối đa 8 sinh viên, bầu nhóm trưởng và thư ký nhóm.
- Nhóm trưởng nhận chủ đề/ tình huống nghiên cứu từ giảng viên đứng lớp.
- Nhóm trưởng phân công các thành viên trong nhóm triển khai các công việc (ghi nhận, đánh giá chất lượng và thời gian thực hiện của các thành viên).
- Hoàn thành sản phẩm theo yêu và thời gian giảng viên yêu cầu.
- Nghiên cứu giáo trình chính và hoàn thành chủ đề/tình huống được giao.

## 7) Tài liệu dạy và học

### ❖ Tài liệu giảng dạy:

- (1) Trường Đại học Luật Hà Nội. 2022). Giáo trình luật hình sự Việt Nam (phần chung), NXB. Công an nhân dân;
- (2) Trường Đại học Luật Hà nội. 2021. Giáo trình luật hình sự Việt Nam, phần các tội phạm (Quyển 1, Quyển 2), NXB. Công an nhân dân;
- (3) Trường Đại học Luật Hà nội. 2022. Giáo trình luật Tố tụng hình sự Việt Nam, NXB. Công an nhân dân.

### ❖ Tài liệu hướng dẫn tự học:

- (1) Nguyễn Ngọc Hòa. 2015. Tội phạm và cấu thành tội phạm, NXB. Tư pháp;
- (2) Cao Thị Oanh. 2022. Hướng dẫn môn học Luật Hình sự (Tập 1 - phần chung), NXB. Công an nhân dân;
- (3) Cao Thị Oanh. 2023. Hướng dẫn môn học Luật Hình sự (Phần các tội phạm), NXB. Công an nhân dân;
- (4) Nguyễn Thị Liên. 2022. Hướng dẫn môn học Luật Tố tụng Hình sự, NXB. Công an nhân dân.

## 8) Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

### 8.1. Thang điểm đánh giá:

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10. Thang điểm 10 sẽ được quy đổi sang thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy chế đào tạo tín chỉ.

### 8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Chuẩn bị bài báo cáo chuyên đề (nhóm)	Chấm bài báo cáo	Bài báo cáo chuyên đề hoàn thành

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Giao tình huống, chuẩn bị giải quyết tình huống	Chấm điểm giải quyết tình huống	Tình huống hoàn thành

### 8.3. Phương pháp đánh giá học phần:

Nội dung		Phương pháp đánh giá	Tỷ lệ
Đánh giá quá trình	Chuyên cần	Tích cực tham gia hoạt động trên lớp [1]	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Thực hành tại lớp [2]	40%
		Tham dự phiên tòa [3]	
		Bài tập tự học [4]	
Đánh giá kết thúc	Thi-kết thúc	Tự luận [5]	50%

### 9) Ma trận

#### 9.1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

CLOs	PLOs									
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
CLO1			R							
CLO2			R							
CLO3			R							
CLO4			R							
CLO5								R		
CLO6										M

#### 9.2 Ma trận tương thích phương pháp dạy – đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết giảng	X	X	X		
Thảo luận nhóm				X	X
Thực hành tại lớp				X	X
Tham dự phiên tòa				X	X
Báo cáo chuyên đề		X	X		X

#### 9.3. Ma trận tương thích phương pháp đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp đánh giá	CLOs				
	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp	X	X	X		X
Thực hành tại lớp		X	X	X	X
Tham dự phiên tòa				X	X
Bài tập tự học (báo cáo chuyên đề)		X	X		X
Tự luận	X	X	X	X	



## 10. CÁC RUBRIC/THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

### 10.1 Đánh giá điểm tích cực tham gia hoạt động trên lớp

Số giờ nghỉ học so với số giờ quy định của học phần	Mức cho điểm
Không vắng, có phát biểu xây dựng bài.	10 điểm
Vắng học: < 10%, có phát biểu xây dựng bài.	7-9 điểm
Vắng học: từ 10% đến < 15%, có phát biểu xây dựng bài.	5-7 điểm
Vắng học: từ 15% đến < 20%.	3-5 điểm
Vắng học: từ 20% đến < 25%.	0-3 điểm
Vắng học: > 25%	0 điểm

### 10.2 Rubric: Thực hành tại lớp

Tiêu chí	Mức độ	Các tiêu chí đánh giá
1. Hình thức trình bày 2. Kỹ năng trình bày 3. Kết quả giải quyết tình huống 4. Cách tiếp cận vấn đề	Kém (0-3.9)	Không đạt 4 tiêu chí
	Yếu (4.0-5.4)	Đạt 1 tiêu chí
	Trung bình (5.5-6.9)	Đạt 2 tiêu chí
	Khá (7.0-8.4)	Đạt 3 tiêu chí
	Giỏi (8.5-10)	Đạt 4 tiêu chí

### 10.3 Đánh giá điểm bài tập tự học

Số bài tập tự học được giao	Mức cho điểm
Làm bài tập đầy đủ (90%≤100%)	10 điểm
Làm bài tập chưa đầy đủ (80%≤90%)	7-9 điểm
Làm bài tập chưa đầy đủ (50%≤80%)	5-7 điểm
Làm bài tập chưa đầy đủ (30%≤50%)	3-5 điểm
Làm bài tập chưa đầy đủ (≤30%)	0- 3 điểm
Không làm bài tập	0 điểm.

### 10.4. Rubric 4: Tự luận

Tiêu chí	Mức độ	Các tiêu chí đánh giá
1. Có cơ sở pháp lý đầy đủ và phù hợp 2. Nội dung trả lời chính xác và đầy đủ 3. Có lập luận, biện luận câu trả lời 3. Hình thức trình bày sạch sẽ 4. Thể hiện được quan điểm cá nhân (nếu có)	Yếu	Không đạt 4 tiêu chí
	Trung bình	Đạt 1 - 2 tiêu chí
	Khá	Đạt 2 - 3 tiêu chí
	Giỏi	Đạt 4 tiêu chí

### 10.5. Rubric 5: đánh giá hoạt động thực hành tại Tòa án

Tiêu chí	Mức độ	Các tiêu chí đánh giá
1. Tham gia đúng giờ 2. Thái độ hợp tác, trang phục đúng quy định	Yếu	Không đạt 4 tiêu chí
	Trung bình	Đạt 1 - 2 tiêu chí

Tiêu chí	Mức độ	Các tiêu chí đánh giá
3. Kỹ năng quan sát, ghi chép sự việc	Khá	Đạt 2 - 3 tiêu chí
3. Cách tiếp cận vấn đề		
4. Bài báo cáo	Giỏi	Đạt 4 tiêu chí

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2024

TUQ. hiệu trưởng  
Trưởng phòng QLĐT

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Giảng viên biên soạn

PGS.TS. Phan Thị Hằng Nga

TS. Đoàn Ngọc Phúc

TS. Tô Thị Đông Hà

ThS. Trần Thị Huyền Tr 3



**PHỤ LỤC:**  
**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN, GIẢNG VIÊN HỖ TRỢ CÓ THỂ THAM GIA**  
**GIẢNG DẠY HỌC PHẦN**

**Giảng viên phụ trách học phần**

Họ và tên: Trần Thị Huyền Trang	Học hàm, học vị: Thạc sĩ, nghiên cứu sinh
Địa chỉ cơ quan: 778 Nguyễn Kiệm, phường 4, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh	Điện thoại liên hệ: 0937915758
Email: ttthtrang@ufm.edu.vn	Trang web: <a href="https://ufm.edu.vn">https://ufm.edu.vn</a>
Cách liên lạc với giảng viên: bằng email hoặc tại văn phòng Khoa Kinh tế - Luật	

**Giảng viên hỗ trợ học phần/trợ giảng (nếu có)**

Họ và tên:	Học hàm, học vị:
Địa chỉ cơ quan:	Điện thoại liên hệ:
Email:	Trang web:
Cách liên lạc với giảng viên: (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

**Giảng viên doanh nhân/Cán bộ hướng dẫn của doanh nghiệp (nếu có)**

Họ và tên:	Học hàm, học vị:
Địa chỉ cơ quan:	Điện thoại liên hệ:
Email:	Trang web:
Cách liên lạc với giảng viên: (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	